TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HSST
Ngày: 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Nhung

Ông Đỗ Quang Chung.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Huy N; sinh năm 1975 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn Đông Hành Q, xã Bình M, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Lê Thị T; đã ly hôn vợ, có 02 con; tiền án: không; tiền sự: ngày 12-12-2022 Công an phường Tr thành phố N xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; nhân thân: ngày 09-7-2013 Tòa án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 16-3-2017 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đều đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 22-12-2022, chuyển tạm giam ngày 31-12-2022; có mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Thái A và ông Đào Xuân H (không triệu tập tham gia phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21-12-2022, tổ công tác Công an phường Trường Thi thành phố N làm nhiệm vụ tại trước cửa số nhà 22/1 Đ phường C thành phố N phát hiện Vũ Huy N điều khiển xe máy biển kiểm soát 18K1-148.68 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra; thu giữ trong cốp xe máy biển kiểm soát 18K1-148.68 của N 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (N khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Huy N. Ngoài ra còn tạm giữ của Nam 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 18K1-148.68 và số tiền 200.000 đồng.

Bản Kết luận giám định số 96/KL-KTHS ngày 28-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại ma túy: Heroin; khối lượng mẫu: 0,176 (không phảy một trăm bảy mươi sáu) gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Huy N khai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18-12-2022, Nam điều khiển xe máy biển kiểm soát 18K1-148.68 từ nhà đến khu vực đền C thuộc xã N thành phố N gặp một nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua 05 gói Heroine với giá 500.000 đồng. N cầm số Heroine mua được cho vào trong cốp xe máy biển kiểm soát 18K1-148.68 điều khiển xe đi về nhà. Từ ngày 18-12-2022 đến ngày 21-12-2022 N sử dụng hết 04 gói Heroine còn 01 gói Heroine N để trong cốp xe máy biển kiểm soát 18K1-148.68. Đến khoảng 20 giờ ngày 21-12-2022 N điều khiển xe máy biển kiểm soát 18K1-148.68 đến khu vực đền C để mua ma túy sử dụng do N không nhớ còn 01 gói Heroine để trong cốp xe, do không mua được ma túy nên Nam đi về thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 93/CT-VKSTPNĐ ngày 10-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Vũ Huy N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Huy N khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị

cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Huy N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo Vũ Huy N, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định số 96/KL-KTHS ngày 28-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21-12-2022, tại khu vực trước cửa số nhà 22/01 Đ phường C thành phố N, Vũ Huy N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,176 gam Heroine mục đích để sử dụng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là loại chất gây nghiện Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; hành vi của bị cáo là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự bị xử lý hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và đã 02 lần bị kết án (đã được xóa án tích). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, cha đẻ bị cáo được thưởng Huy chương kháng chiến; do đó bị cáo được hưởng

các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; số tiền 200.000 là tài sản của bị cáo, không phải là tài sản do phạm tội mà có nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18K1-148.68 thuộc quyền sở hữu của anh Vũ Văn H, sinh năm 1980, trú tại thôn Đ xã B huyện N tỉnh Nam Định (là em trai Nam); anh H không biết việc Nam sử dụng chiếc xe máy vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh H là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Huy N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Huy N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 22-12-2022.

2. Biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 96/KL-KTHS; trả lại bị cáo số tiền 200.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Vũ Huy N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Huy N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diện